

## KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

### Phần 1: CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 1 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Quyết định số 1561/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tiền Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Phát huy những thành quả đạt được và khắc phục những hạn chế của năm học 2023-2024. Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường. Căn cứ vào tình hình thực tế, Trường THPT Bình Phục Nhút đề ra kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

### Phần 2: ĐẶC ĐIỂM NHÀ TRƯỜNG

#### I. HỌC SINH

Lớp	Số học sinh	Lớp	Ghi chú
10	413	9	
11	352	8	
12	350	8	
Cộng	1115	25	



## II. CBQL, GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN

Tổng số là 53, trong đó:

1. CBQL: 3 người.
2. Nhân viên 6 người, chia ra: 1 Kế toán, 1 Văn thư – Thủ quỹ và Thư viện, 1 y tế, 3 Bảo vệ - Tạp vụ.
3. Giáo viên: Tổng số: 44 giáo viên, tỉ lệ giáo viên/lớp = 1,76.

Môn	Toán	Lý	Hoá	Sinh	Tin	TD-QP	Văn	Sử	Địa	GD&CD	CN	TA
Có	9	5	4	5	2	5	5	2	3	1	0	6

## III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Số Phòng	Phòng học	Số phòng chức năng				
		Vật lý	Hoá học	Sinh học	Tin học	Thư viện
Hiện có	27	1	1	1	1	1

## IV. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

### 1. Môi trường bên trong

- a) Mặt mạnh
  - Đội ngũ giáo viên tương đối đủ về số lượng, đồng bộ các môn, lực lượng trẻ, nhiệt tình.
  - Giữ vững khối đoàn kết nội bộ, sẵn lòng giúp đỡ lẫn nhau về mọi mặt.
  - Cơ sở vật chất: đáp ứng tương đối đủ các yêu cầu dạy học.
- b) Mặt yếu
  - Một số ít giáo viên trẻ chưa có kinh nghiệm quản lý, giáo dục học sinh.
  - Học sinh có học lực yếu do điểm đầu vào thấp và vi phạm nội qui nhà trường còn nhiều do một số nguyên nhân khách quan. (gia đình cha, mẹ ly dị, bạn bè nghỉ học lôi kéo đi chơi...)
  - Còn nhiều học sinh còn lơ là trong học tập do chưa xác định đúng động cơ mục đích học tập và một số ít hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn.

### 2. Môi trường bên ngoài

- a) Thuận lợi
  - Sở GD&ĐT quan tâm chỉ đạo sâu sát, kịp thời về công tác chuyên môn, về giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.
  - Chính quyền địa phương quan tâm hỗ trợ nhiều mặt, sự đồng thuận của CMHS.
- b) Khó khăn
  - Chất lượng đầu vào (lớp 10) còn thấp so với trường bạn, tỷ lệ học sinh có nguy cơ bỏ học cao do tình hình kinh tế khó khăn, phụ huynh lo làm ăn chật vật, mức độ quan tâm học sinh còn y lại vào nhà trường.
  - Tình hình học sinh ra trường chưa có việc làm với thu nhập theo ý muốn cá nhân đã ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý gia đình và ý thức học tập của học sinh.

- Các loại hình vui chơi giải trí không lành mạnh bên ngoài nhà trường ảnh hưởng, lôi cuốn học sinh vào con đường ham chơi, lười học, thích hưởng thụ, thậm chí là hư hỏng.

### 3. Các chỉ tiêu phấn đấu

#### 3.1. Học sinh

- a) Huy động và duy trì sĩ số
  - Huy động học sinh toàn cấp: trên 95,0 %
  - Tỷ lệ học sinh bỏ học: không quá 5 %
- b) Chất lượng giáo dục
  - Xếp loại kết quả rèn luyện: ( Tốt + Khá = 90%)
    - + Tốt: 70 %      + Khá: 20 %
  - + Đạt: 8 %      + Chưa đạt: 2 %
  - Tỷ lệ học lực: ( Tốt+Khá+Đạt = 98%)
    - + Tốt: 25 %
    - + Khá: 48 %
    - + Đạt: 25 %
    - + Chưa đạt: 2%
  - Lưu ban (chung): không quá 2%
  - Thi lại: < 8%
  - Tỷ lệ lên lớp sau thi lại: trên 95,0%
  - Tốt nghiệp THPT: 98 % trở lên
  - Tham gia đầy đủ các hội thi do Sở hoặc Sở phối hợp với các ngành khác tổ chức.

#### 3.2 Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- a) Xếp loại viên chức cuối năm: 10% xuất sắc (*không có GV bị kỷ luật hoặc vi phạm pháp luật bị xử lý*)
- b) Danh hiệu thi đua cuối năm
  - Cá nhân
    - + Đạt LĐTT: số lượng: 43 (80%)
    - + Đạt CSTĐ tỉnh số lượng: 2
  - Tập thể:
    - + Trường đạt LĐTTXS

#### 3.3 Quy định về mốc thời gian

1. Biên chế năm học 2024 - 2025: Có 37 tuần: 35 tuần học thực học + 1 tuần ổn định tổ chức và sinh hoạt đầu năm học mới, 01 tuần hoàn tất hồ sơ, tổng kết năm học

a/ HK1 19 tuần:

Bắt đầu từ 29/8/2024 (01 tuần ổn định tổ chức và sinh hoạt đầu năm học mới: 18 tuần (thực học và kiểm tra định kỳ). Học kỳ 1 bắt đầu đầu từ ngày 5/9/2024, kết thúc chậm nhất vào ngày 12/1/2025.

b/ HK2: 18 tuần



17 tuần (thực học và kiểm tra định kỳ). Học kỳ 2 bắt đầu đầu từ ngày 13/1/2025, kết thúc chậm nhất vào ngày 25/5/2025. ( kể cả 02 tuần nghỉ tết Nguyên đán).

01 tuần hoàn tất hồ sơ, tổng kết năm học: Từ 26/5/2025 đến 31/5/2025

c/ Kết thúc năm học chậm nhất vào ngày 31/5/2025.

d/ Các ngày nghỉ Lễ, Tết thực hiện theo qui định của Bộ Luật Lao động và các văn bản của Ủy ban nhân tỉnh.

**e/ Các mốc thời gian khác**

- Thi chọn học sinh giỏi lập đội tuyển dự thi cấp quốc gia (Chờ lịch Sở)
- Thi học sinh giỏi cấp tỉnh
- **Kiểm tra học kỳ 1: căn cứ vào lịch của Sở Giáo dục Đào tạo**
- **Kiểm tra học kỳ 2: căn cứ vào lịch của Sở Giáo dục Đào tạo**
- Kết thúc chương trình GDTrH (hết tuần 35): 23/05/2025.
- Thi thử THPT năm 2023: dự kiến 17-21/5/2025
- Thi THPT năm học 2024- 2025: Chờ hướng dẫn của BGD
- Thi tuyển sinh 10 năm học 2025-2026 : Theo lịch của SGD

**3.4 Quy định giờ làm việc trên lớp**

BUỔI SÁNG	
TIẾT	THỜI GIAN
15 phút đầu giờ	06 giờ 45 phút – 07 giờ 00 phút
Tiết 1	07 giờ 00 phút – 07 giờ 45 phút
Tiết 2	07 giờ 45 phút – 08 giờ 30 phút
Chuyển tiết 15 phút	
Tiết 3	08 giờ 45 phút – 09 giờ 30 phút
Tiết 4	09 giờ 30 phút – 10 giờ 15 phút
Chuyển tiết 05 phút	
Tiết 5	10 giờ 20 phút – 11 giờ 05 phút
BUỔI CHIỀU (dành ôn luyện)	
TIẾT	THỜI GIAN
Tiết 1	13giờ 30 phút – 14giờ 15 phút
Tiết 2	14giờ 15 phút – 15giờ 00 phút



Chuyển tiết 15phút	
Tiết 3	15 giờ 15 phút – 16 giờ 00 phút
Tiết 4	16 giờ 00 phút – 16 giờ 45 phút

### **Phần 3: NỘI DUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

#### **A. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.

Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THPT.

Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên (giáo viên) và cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ GV.

Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra nội bộ.

Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

#### **B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP**

##### **1. Thực hiện chương trình giáo dục trung học**

Xây dựng thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Hiệu trưởng tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đội ngũ GV, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường. Kế hoạch có 37 tuần: 01 tuần sinh hoạt đầu năm học và chuẩn bị năm học mới, 35 tuần (kể cả thực học và kiểm tra định kỳ), 01 tuần hoàn tất hồ sơ và tổng kết năm học. Trong đó, lưu ý một số nội dung sau:



a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch giáo dục của các môn học, hoạt động giáo dục cần thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường; Hiệu trưởng xây dựng phân phối chương trình các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp phù hợp với tình hình thực tế để phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của nhà trường.

. Căn cứ vào các nguồn lực sẵn có Hiệu trưởng nhà trường đã phân chia các tổ hợp nhóm môn (có 4 tổ hợp nhóm môn: có file đính kèm).

. Hiệu trưởng tính toán bố trí giờ dạy cho GV một cách hợp lý phù hợp với nguồn lực của nhà trường (có file đính kèm).

b) Đối với các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn cấp THPT: tăng cường xếp các lớp học riêng theo từng môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt bố trí sĩ số học sinh theo từng lớp học để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh;

. Đầu năm học nhà trường tổ chức cho học sinh việc tư vấn và cho học sinh đăng ký, lựa chọn các môn học, chuyên đề học tập lựa chọn bảo đảm công khai, minh bạch. Đăng ký nhóm môn tự chọn với 3 nguyện vọng nên việc xếp lớp thuận lợi và đáp ứng được nhu cầu học sinh và có ý kiến của cha, mẹ học sinh.

. Việc phân công giáo viên cụ thể như sau ( Có bảng phân công của Hiệu trưởng đính kèm).

. Xây dựng thời khóa biểu giữa các lớp học khoa học, hợp lý( có TKB đính kèm)

c) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

Tất cả các nội dung trên đều được thực hiện đầy đủ qua giáo dục ở các bộ môn: GDKT pháp luật, Địa lý, Lịch Sử, Ngữ văn với các tiết quy định trong chương trình, giáo dục lồng ghép ở các bộ môn khác: Hướng nghiệp trải nghiệm, GDĐP, sinh học...

Nội dung giáo dục về an toàn giao thông, phòng chống tham nhũng đều có các buổi nói chuyện chuyên đề ở mỗi học kỳ( nhà trường có mời cán bộ CA GT tư vấn, phổ



biến các quy định về thực hiện an toàn giao thông với toàn học sinh, thực hành bài tập mẫu về cách đội nón bảo hiểm và lái xe an toàn, cho làm cam kết với xác nhận ý kiến đồng thuận của cha, mẹ học sinh ở đầu năm)

Cán bộ phụ trách y tế học đường thường sinh hoạt chuyên đề về y tế (tuyên truyền các bệnh nguy hiểm và cách phòng chống...)

d) Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật: Nhà trường có quan tâm trong việc xếp lớp cho các học khuyết tật và có quan tâm đến việc xếp vị trí phòng học.

## **2. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá**

### **2.1. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học**

Tăng cường kỹ cương, nề nếp trong quản lý đổi mới PPDH, đa dạng các hình thức kiểm tra đánh giá nhằm phát huy năng lực của học sinh.

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT để đổi mới PPDH, các tổ chuyên môn phải tích cực sử dụng các phần mềm dạy học phù hợp với nội dung, chương trình bộ môn, đi vào chiều sâu, tránh hình thức và quá lạm dụng CNTT. Tổ chức thao giảng (2 tiết/GV/HK), dự giờ (5 tiết/GV/HK), và hội thảo cấp trường (1 lần/tổ/HK)

Bảo đảm thời gian sinh hoạt, và chọn việc thực hiện “**Đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá**” làm nội dung chính cho hoạt động chuyên môn của tổ trong suốt năm học;

Mỗi môn học phải tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm ít nhất 2 lần trong năm( do Sở giáo dục tổ chức)

### **2.2 Đổi mới hình thức tổ chức dạy học**

Thực hiện đa dạng các hình thức tổ chức dạy học theo Kế hoạch nghiên cứu và triển khai ứng dụng “Đổi mới phương pháp giảng dạy các môn khoa học xã hội trong nhà trường phổ thông. Giáo viên là người tổ chức, hỗ trợ học sinh tự lực và tích cực lĩnh hội tri thức. Về phương pháp dạy học, cần chú trọng sự phát triển khả năng giải quyết vấn đề, khả năng giao tiếp, ...; chú trọng sử dụng các quan điểm, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; đa dạng các hình thức học tập; chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học, trải nghiệm sáng tạo, đóng vai, diễn kịch, mô phỏng, hoạt động nhóm, ...; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào dạy học.

### **2.3 Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá**

Coi trọng việc đánh giá theo năng lực học sinh đảm bảo đánh giá được các năng lực khác nhau của học sinh, tính khách quan, tính công bằng, tính toàn diện, tính công khai, tính giáo dục và tính phát triển; phân tích kết quả kiểm tra qua đó điều chỉnh hoạt động giảng dạy và học tập. Nâng cao chất lượng đề kiểm tra, bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông với ba cấp độ: biết, thông hiểu, vận dụng, sáng tạo, với các bài kiểm tra cuối kỳ, cuối năm dành tối thiểu 50% làm bài cho



các nội dung thông hiểu, vận dụng từ đó bảo đảm dạy học sát đối tượng, khuyến khích tư duy độc lập, sáng tạo của học sinh và hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá năng lực của bản thân.

Đối với môn Ngữ văn, **tránh** sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ bộ môn thực hiện đúng quy định của Thông tư số: 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục ngày 20/7/2021 về đánh giá học sinh THPT của chương trình giáo dục phổ thông 2018; thực hiện đầy đủ số lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ Theo quy định.

Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ bộ môn tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp THPT.

#### 2.4 Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ GV kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp THPT.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THPT theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

Nhà trường tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 12/7/2019 của UBND tỉnh Tiền Giang về việc thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”. Trong kế hoạch nhà trường tỷ lệ phần trăm (%) phân luồng theo Kế hoạch số 202/KH-UBND và phù hợp với thực tế của nhà trường.

Tỷ lệ % phân hóa kết quả hàng năm học sinh của trường sau tốt nghiệp THPT: Vào Đại học và cao đẳng: 60%, THCN: 30%, còn lại tham gia lao động ở các cơ sở sản xuất địa phương.

**C. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở.**

#### 1. Phát triển mạng lưới trường, lớp:



Nhà trường tiếp tục tranh thủ các nguồn nhằm giữ vững thành tích trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

## **2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

Phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có, gắn việc tập huấn sử dụng SGK với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Nâng cao hiệu quả tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh của trường.

## **3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương**

Nhà trường thực hiện đúng theo sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo về phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, về việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định.

Giáo viên dự tập huấn SGK của các nhà xuất bản về sử dụng sách giáo khoa đầy đủ 100%.

## **4. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

a) Nhà trường bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

b) Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

**III. Thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục:** Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý:

1. Đẩy mạnh việc tăng cường công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường.

2. Nhà trường đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; tập trung thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Sở Giáo dục đào tạo, của Bộ giáo dục đào tạo. Phát huy hiệu quả học bạ số của học sinh các khối.

4. Nhà trường thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng tài liệu tham khảo. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung,



không đề xuất tài liệu tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

#### **IV. Công tác thi đua, khen thưởng:**

Nhà trường thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

#### **VI. Tổ chức thực hiện kế hoạch:**

Căn cứ vào nội dung kế hoạch của trường và các hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các phòng chuyên môn của Sở giáo dục, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ văn phòng, giáo viên và nhân viên trong nhà trường tùy theo nhiệm vụ được phân công phụ trách cụ thể hóa thành kế hoạch bộ phận, tổ, cá nhân và tổ chức thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm học 2024- 2025./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở giáo dục;
- Lưu: VT.

